

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 07 - 5 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng Việt.

Ông Phạm Quốc Huy.

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài – Thẩm tra viên TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:
Ông Phạm Quốc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Đoàn Thanh V - Sinh ngày 03/9/1985 tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm 13, thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Văn H; Con bà: Phạm Thị D (đã chết); Có vợ là: Nguyễn Thị H; Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án:

+ Ngày 05/10/2010 TAND huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng xử 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 5 năm về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 202 BLHS.

+ Ngày 24/10/2011 TAND Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Tổng hợp hình phạt của hai bản án (bản án số 142/HSST ngày 5/10/2010 của TAND huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng) buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 72 tháng tù. Ngày 2/9/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2018 đến ngày 27/01/2018, bị tạm giam từ ngày 27/01/2018 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 24/01/2018 Đoàn Thanh V đi bộ từ nhà ra tỉnh lộ 488 đón xe buýt đến khu vực bến đò Nam Thanh, xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mục đích mua ma túy sử dụng. Khi tới nơi, V đi bộ ra khu vực chờ đò, thấy một người phụ nữ không quen biết đang đi lại tại đó. V nghĩ người này bán ma túy, V tới gần nói “Có hàng không để cho ba trăm ma túy đá, hai trăm trắng”. Người phụ nữ đồng ý bán và nhận 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do V đưa, rồi lấy ra 01 (một) gói ma túy đá gói bằng nilon màu hồng và 01 (một) gói Heroin gói bằng giấy bạc màu vàng, rồi dùng mảnh giấy vệ sinh màu trắng gói lại đưa cho V. V nhận gói ma túy cất vào trong người, đi bộ ra QL 21B đón xe ôm về Thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, rồi ngồi uống nước ở quán nước ven đường thuộc Tổ dân phố Trần Phú chờ đón xe buýt để đem ma túy về nhà sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Trực Ninh phát hiện bắt quả tang hồi 10h30’ cùng ngày.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại túi áo khoác phía trước bên phải V đang mặc 01 (một) gói nhỏ, gói bằng giấy vệ sinh, bên trong có 02 (hai) gói nhỏ trong đó có:

- + 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, V khai nhận đây là ma túy đá.

- + 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng V khai là Heroin.

Kết quả giám định số 108/GĐKTHS ngày 25/01/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Trọng lượng (khối lượng): 0,130 gam.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Trọng lượng (khối lượng): 0,271 gam.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-KSĐT ngày 12 tháng 4 năm 2018 của VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Đoàn Thanh V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51 LBHS, xử phạt Đoàn Thanh V từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm từ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin và Methamphetamine đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ trực tiếp xâm hại tới trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy - là quan hệ xã hội thuộc khách thể đã được BLHS ghi nhận và bảo vệ.

Bị cáo thừa nhận vật chứng mà Cơ quan CSĐT đã thu giữ của bị cáo là Heroin và Methamphetamine, bị cáo vừa mua, nhằm mục đích sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người làm chứng; Kết luận giám định.

Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroin) vào ngày 24 tháng 01 năm 2018 của bị cáo Đoàn Thanh V đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 BLHS.

Ma túy là một trong nguyên nhân phát sinh tình hình tội phạm, trực tiếp ảnh hưởng tới sức khỏe, kinh tế của bản thân, của gia đình bị cáo và của toàn xã hội, là tệ nạn đã và đang bị toàn xã hội lên án mạnh mẽ. Chính vì thế Nhà nước - thông qua hệ thống pháp luật đã nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, để đảm bảo trật tự pháp luật, phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

Do vậy việc VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản Cáo trạng số 24/QĐ - KSĐT ngày 12 tháng 4 năm 2018, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tiền án. Tại bản án số 142/2010/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2010 của TAND huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã xử phạt bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 202 BLHS năm 1999. Tại bản án số 330/2011/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2011 của TAND Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, bị cáo phải chấp hành hình phạt là 72 tháng tù giam tính từ ngày 28 tháng 7 năm 2011. Ngày 02 tháng 9 năm 2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đến nay chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, xét nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tác dụng giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới tình tiết: Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, con còn nhỏ - Để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật XHCN, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án là Heroin và Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o, khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Đoàn Thanh V 06 năm 06 tháng (Sáu năm sáu tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 01 năm 2018.

2. Vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số Heroin thu của bị cáo Đoàn Thanh V đựng trong 01 bì thư số 108/GĐKTHS của Công an tỉnh Nam Định. (Vật chứng trên đây có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định ngày 16 tháng 4 năm 2018).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đoàn Thanh V phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Đoàn Thanh V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày; kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 1 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 2 bản;
- Công an huyện: 2 bản;
- Chi cục Thi hành án dân sự: 1 bản;
- UBND xã T: 1 bản
- Bị cáo: 1 bản;
- Hồ sơ vụ án 2 bản;
- Lưu: VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Chu Thái Hà